

Bản án số: 26/2021/HS-ST
Ngày: 19 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tua.

2. Bà Trần Thị Bé Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thông - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hữu Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 10 năm 2021 đối với:

Bị cáo: Võ Quốc K (tên gọi khác: Đ); sinh năm 1983, tại huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện V, tỉnh H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; chức vụ (đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; trình độ văn hóa: 06/12; con ông Võ Văn T và bà Trần Thị H; anh chị em ruột 04 người; có vợ là Lê Thị Thúy H và 02 người con (lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2007); tiền án: Không; có một tiền sự: Ngày 15/12/2020, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4611/QĐ-XPVPHC về hành vi dùng nhà, chỗ ở của mình hoặc phương tiện, địa điểm khác để chứa bạc, số tiền là 7.500.000đ, nộp phạt xong ngày 22/12/2020; bị bắt tạm giữ từ ngày 21/6/2021, đến ngày 23/6/2021 bị áp dụng biện pháp tạm giam, đến ngày 23/9/2021 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cho bảo lãnh; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Người có quyền lợi, N vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Mai Hoàng K, sinh năm: 1986 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện V, tỉnh H.

+ Anh Đặng Hoàng S, sinh năm: 1982 (Vắng mặt);

+ Anh Đỗ Thanh G, sinh năm: 1992 (Vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện V, tỉnh H.

+ Anh Nguyễn Đức L, sinh năm: 1990; địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện V, tỉnh H. (Vắng mặt).

+ Ông Phạm Văn S, sinh năm: 1954; địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện V, tỉnh H. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu; bản tự khai; biên bản ghi lời khai; biên bản hỏi cung bị can và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 21/6/2021, tại phần đất của ông Võ Văn D, phía sau nhà bị cáo Võ Quốc K (Đ), thuộc Ấp A, xã T, huyện V, tỉnh H các đối tượng đang thực hiện hành vi đá gà, ăn thua bằng tiền thì bị Đội Cảnh sát điều tra về trật tự xã hội, Công an huyện Vĩ Thủy tiến hành kiểm tra, bắt quả tang gồm: Võ Quốc K (Đ), Nguyễn Văn K, Trần Thanh Q, Đỗ Thanh G, Nguyễn Đức L, Phạm Văn S, Đặng Hoàng S và Nguyễn Văn P. Tang vật thu giữ được: Hai con gà trống đang mang chửa sắt, một cân đồng hồ loại 05kg, năm cuộn băng keo đen đã qua sử dụng và sáu cuộn băng keo đen chưa sử dụng.

Tạm giữ trên người: (1) Võ Quốc K một điện thoại di động (ĐTDD) ITel màu đen, có số sê ri 358625104836695, đã qua sử dụng; (2) Nguyễn Văn K số tiền 680.000đ, một ĐTDD Oppo màu vàng Gold, số IMEI 865251033413736, đã qua sử dụng; (3) Trần Thanh Q một ĐTDD Iphone 6, màu vàng Gold, số sê ri F6WN54G8G5MF, đã qua sử dụng; một ĐTDD Iphone 6S màu vàng Gold, số sê ri FRDV7AM4GRYE, đã qua sử dụng và số tiền 190.000đ trong bóp; (4) Phạm Đức Sánh số tiền 5.020.000đ; (5) Nguyễn Đức L một ĐTDD Sam sung Galaxy J8 màu đen, số tiền 2.300.000đ; (6) Nguyễn Văn P số tiền 2.940.000đ, một ĐTDD Nokia màu đen, loại bàn phím, số sê ri 355808095285307; (7) Đặng Hoàng S một ĐTDD Nokia màu đen, loại bàn phím, số sê ri 358637044285143; (8) Đỗ Thanh G không có tài sản.

Tạm giữ phương tiện xung quanh điểm đánh bạc: (1) Nguyễn Văn K một xe mô tô Attila màu vàng, biển số 59T1-002.78; (2) Trần Thanh Q một xe mô tô

Sirius màu đỏ-đen, biển số 95F6-0771; (3) Châu Hoàng T một xe mô tô Exiter màu xanh, biển số 95B1-557.24; (4) Bùi Hữu Ng một xe mô tô Wave màu đỏ, biển số 72F7-9384; (5) Lê Minh Sĩ một xe mô tô Sirius, biển số 52U-4472; (6) Võ Sơn Lâm L một xe mô tô Wave S, màu xanh đen, biển số 95E1-896.94; (7) Nguyễn Đức L một xe mô tô Wave màu đen, biển số 51M3-2694; (8) Mai Hoàng K một xe mô tô Sirius màu xám, biển số 95H1-0002; (9) một xe mô tô Wave màu đỏ, biển số 95B1-249.12 chưa rõ chủ sở hữu; (10) một xe mô tô Wave màu đỏ, biển số 52X3-1486 chưa rõ chủ sở hữu.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã chứng minh: Vào sáng ngày 21/6/2021, Mai Hoàng K đến quán nước của Võ Quốc K (Đ) uống cà phê. Sau đó, Kh hỏi K có gà khoảng 1,2kg mấy đá không (do Kh biết tại nhà K có tổ chức đá gà ăn thua bằng tiền), K trả lời để hỏi xem, sau đó K dùng điện thoại di động (ĐTDD) gọi cho Nguyễn Đức L hỏi có gà 1,2kg mấy đá chơi không, L hỏi đá bao nhiêu tiền thì K hỏi lại Kh, Kh nói đá vài trăm chơi, nên K nói lại với L đá vài trăm chơi và L nói đợi L một chút. Sau đó, L rủ ông Phạm Văn S đi cùng và điện thoại cho K hay có gà của L đang đi qua.

Sau khi hẹn kèo xong, K vào nhà làm việc nhà, còn Kh điện thoại cho Châu Hoàng T kêu T mang gà lại quán của K để đá, khi T mang gà đến thì L chưa qua tới; một lúc sau, L chở ông S qua mang theo gà, đi cùng còn có Trần Thanh Q, Võ Sơn Lâm L và Đỗ Thanh G.

Khi hai bên đến đủ thì hai bên tự ôm gà ra phần đất trống, phía sau nhà của K, K cung cấp cân đồng hồ, băng keo, hai bên tự cân gà và trông cựa sắt; khi cân gà thì gà của Kh nặng 1.250g, còn gà của L nặng 1.230g, hai bên thống nhất đá độ mỗi bên 550.000đ (tiền xâu cho K mỗi bên là 50.000đ), đá ăn 9 do gà của Kh nặng hơn. Bên gà của Kh do T ôm gà, S trông cựa sắt (T định đá hàng sáo); bên gà của L do G ôm gà, L trông cựa (L hùn với ông S chung một bên: 550.000đ), trông cựa xong thì L ôm gà vàng, S ôm gà đen để chuẩn bị thả gà ra đá và kêu K ra làm trọng tài, K ra đến sân gà đang nghe giao kèo chuẩn bị đá thì bị Công an bắt quả tang.

Vào ngày 21/6/2021, Nguyễn Đức L điện thoại liên lạc với K để đá gà ăn thua bằng tiền, nên L mang con gà trống tre, lông màu vàng, trọng lượng 1.230g đến sân gà do K tổ chức, K cung cấp cân đồng hồ, băng keo, làm trọng tài và thu tiền xâu, độ gà của L đá với người tên T1, loại gà trống tre, lông màu đen, trọng lượng 1.250g, L hùn đá xỏ với Sánh số tiền 550.000đ (chia đôi mỗi người 275.000đ).

Mai Hoàng K đến quán của K uống cà phê, Kh hỏi K có gà 1,2kg đá chơi, K nói có và điện thoại cho Châu Hoàng T mang gà đến, T ôm gà vào sân và cân

gà, S trông chừng sắt giùm cho Kh, hai bên thống nhất đá độ mỗi bên 550.000đ, ăn thua mỗi bên 500.000đ, còn 50.000đ mỗi bên bỏ ra trả tiền sân cho K.

Đỗ Thanh G khai: L điện thoại cho G rủ đi đá gà và G đồng ý; L chở ông S (ông ngoại G), còn G đi bằng xe của G, khi đến điểm đá gà hai bên cân gà, do gà của L nhẹ hơn nên cấp độ đá ăn 9, G ôm gà cho L trông chừng, L thả gà, gà bên kia do S trông chừng và thả gà, G định đá kè 100.000đ nhưng chưa thả gà nên chưa bắt đá với ai.

Đặng Hoàng S (T) mượn xe của N ở gần nhà để đến điểm đá gà, khi đến thì S trông chừng gà màu đen; T đang ở nhà thì Kh điện thoại kêu T ôm gà màu đen đến nhà K để đá, Kh ôm gà đi cân, K trực tiếp đem cân ra và coi cân, T là người ôm gà của Kh để cân và ôm gà cho S trông chừng sắt.

Võ Sơn Lâm L khai do L điện thoại rủ đi đá gà nên Long đồng ý, Long tự chạy xe đến điểm đá gà của K thì gặp L, ông S và G, L đang cân gà màu vàng để đá với gà màu đen, Long định theo gà của L 100.000đ.

Nguyễn Văn K khai có đến quán cà phê của K để uống cà phê, thấy có đá gà phía sau nên ra xem, mục đích tham gia đá hàng sáo; Trần Thanh Q đến điểm đá gà của K xem đá gà, nếu bên gà nào hay thì đá hàng sáo 100.000đ; Nguyễn Văn P đi mua phế liệu thấy điểm đá gà ăn thua bằng tiền, định đá hàng sáo 100.000đ, nhưng chưa thả gà thì Công an bắt quả tang nên Kh, Quân và Phận chưa tham gia.

Đối với bị cáo Võ Quốc K có hành vi dùng điện thoại rủ rê, hện gà của Mai Hoàng K và Nguyễn Đức L để họ đánh bạc (đá gà), ăn thua bằng tiền, bị cáo chuẩn bị sân, cung cấp băng keo, cân đồng hồ, thu tiền xâu. Trước đó, vào ngày 15/12/2020 bị cáo đã thực hiện hành vi dùng nhà, chỗ ở của mình hoặc phương tiện, địa điểm khác để chứa bạc, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4611/QĐ-XPVPHC, với số tiền là 7.500.000đ, nộp phạt xong ngày 22/12/2020.

Tại Bản cáo trạng số: 28/CT-VKS-HVT, ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang đã truy tố bị cáo Võ Quốc K (Đ) về “Tội tổ chức đánh bạc” theo điểm đ khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra, truy tố: Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến gì về Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Võ Quốc K là đủ yếu tố cấu thành “Tội tổ

chức đánh bạc”. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử;

Áp dụng: điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù; miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng: Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.100.000đ và một cân đồng hồ loại 05kg; buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính: 1.500.000 đồng.

Tịch thu và tiêu hủy: Hai cặp cửa sắt, năm cuộn băng keo đen đã qua sử dụng và sáu cuộn băng keo đen chưa qua sử dụng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận;

Người có quyền lợi, N vụ liên quan đến vụ án vắng mặt;

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra huyện Vị Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, N vụ liên quan đến vụ án, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục: Đối với những người có quyền lợi, N vụ liên quan đến vụ án gồm: Mai Hoàng K, Đặng Hoàng S, Đỗ Thanh G, Nguyễn Đức L và Phạm Văn S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ mà vắng mặt, trước đó đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ không gây cản trở cho việc xét xử vụ án; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án có triệu tập Châu Hoàng T, tuy nhiên T đã chết, việc giải quyết vụ án không ảnh hưởng đến quyền lợi của T. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, để tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về tội danh

[3.1] Theo biên bản phạm tội quả tang, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can, người liên quan, lời khai bị cáo tại phiên tòa, đã có căn

cứ để chứng minh: Vào sáng ngày 21/6/2021, Mai Hoàng K đến quán của Võ Quốc K (Đ) để uống cà phê. Sau đó, Kh hỏi K có gà khoảng 1,2kg mấy đá không, K trả lời để hỏi xem, sau đó K dùng điện thoại di động (ĐTDD) gọi cho Nguyễn Đức L hỏi có gà 1,2kg mấy đá chơi không, L hỏi đá bao nhiêu tiền thì K hỏi lại Kh, Kh nói đá vài trăm chơi, nên K nói lại với L và L nói đợi L một chút. Sau đó, L rủ ông Phạm Văn S đi cùng và điện thoại cho K hay có gà của L đang đi qua.

[3.2] Sau khi hẹn kèo xong, K vào nhà làm việc nhà, còn Kh điện thoại cho Châu Hoàng T kêu T mang gà lại quán của K để đá; một lúc sau, L chở ông S qua mang theo gà, đi cùng còn có Trần Thanh Q, Võ Sơn Lâm L và Đỗ Thanh G.

[3.3] Khi hai bên đến nhà K thì hai bên tự ôm gà ra phần đất trống, phía sau nhà của K, K cung cấp cân đồng hồ, băng keo, hai bên tự cân gà và trông cựa sắt; gà của Kh nặng 1.250g, còn gà của L nặng 1.230g, hai bên thống nhất đá độ mỗi bên 550.000đ (tiền xâu mỗi bên trả cho K là 50.000đ), đá ăn 9 do gà của Kh nặng hơn. Bên gà của Kh do T ôm gà, S trông cựa sắt; bên gà của L do G ôm gà, L trông cựa (L hùn với ông S), trông cựa xong thì L ôm gà vàng, S ôm gà đen để chuẩn bị thả gà ra đá và kêu K ra làm trọng tài, K ra đến sân gà đang nghe giao kèo chuẩn bị đá thì bị Công an bắt quả tang. Tổng số tiền do: Mai Hoàng K, Nguyễn Đức L và Phạm Văn S sử dụng vào việc đánh bạc là 1.100.000đ, chưa đủ điều kiện để xử lý hình sự.

[3.4] Đối với bị cáo Võ Quốc K (Đ), vào ngày 15/12/2020 đã thực hiện hành vi dùng nhà, chỗ ở của mình hoặc phương tiện, địa điểm khác để chứa bạc, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vị Thủy ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4611/QĐ-XPVPHC, số tiền là 7.500.000đ, nộp phạt xong ngày 22/12/2020. Theo khoản 1 Điều 7 của Luật Xử lý vi phạm hành chính thì bị cáo chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

[3.5] Theo khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự thì: “1. Người nào tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc trái phép thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ... đ) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc hành vi quy định tại Điều 321 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 321 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự mà thực hiện hành vi rủ rê, lôi kéo người khác đánh bạc (đá gà), chuẩn bị sân, cung cấp cân đồng hồ, băng keo và thu tiền xâu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, bị cáo nhận thức rõ đánh bạc là hành vi bị nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện, xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng đến an

ninh, trật tự trên địa bàn. Như vậy, hành vi bị cáo đã thực hiện, thỏa mãn các điều kiện về tội tổ chức đánh bạc theo điểm đ khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy truy tố bị cáo về “Tội tổ chức đánh bạc” là có căn cứ.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Tòa án căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trình độ văn hóa thấp nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế; trong thời gian tại ngoại chấp hành tốt quy định tại địa phương. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là có căn cứ.

[6] Theo khoản 3 Điều 322 của Bộ luật Hình sự thì, ngoài hình phạt chính, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền là hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định, được chính quyền địa phương xác nhận, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Do đó, Kiểm sát viên đề xuất miễn áp dụng hình phạt bổ sung là có căn cứ.

[7] Xử lý vật chứng

[7.1] Số tiền 1.100.000đ do những người liên quan: Mai Hoàng K, Nguyễn Đức L và Phạm Văn S sử dụng vào mục đích đánh bạc; một cân đồng hồ loại 05kg; tại phiên tòa, bị cáo khai nhận trong thời gian tổ chức đá gà trước khi bị bắt quả tang, có thu lợi bất chính số tiền tổng cộng là 1.500.000đ. Căn cứ khoản điểm a khoản 1 Điều 46, các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[7.2] Các vật không có giá trị sử dụng gồm: Hai cặp cựa sắt, năm cuộn băng keo đen đã qua sử dụng và sáu cuộn băng keo đen chưa qua sử dụng. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy. Do đó, ý kiến của Kiểm sát viên đề xuất hướng xử lý vật chứng là có căn cứ.

[7.3] Tài sản không liên quan đến vụ án: Đã được Cơ quan Điều tra trả lại cho chủ sở hữu, sau khi nhận lại tài sản, không ai có ý kiến hoặc yêu cầu gì, nên không xem xét.

[8] Hành vi đánh bạc (đá gà) của: Mai Hoàng K, Châu Hoàng T, Nguyễn Đức L, Đặng Hoàng S, Phạm Văn S, Đỗ Thanh G; qua các tài liệu, chứng cứ thu

thập được không đủ cơ sở xử lý hình sự, nên Công an huyện Vị Thủy ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nên không xử lý.

[9] Phần đất bị cáo sử dụng để tổ chức đá gà là của ông Võ Văn D (chú ruột bị cáo), việc K tổ chức đánh bạc (đá gà) thì ông D không biết nên không có căn cứ xử lý.

[10] Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 292, 298, 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Quốc K (tên gọi khác: Đ) phạm “Tội tổ chức đánh bạc”. *Xử phạt:* Bị cáo Võ Quốc K (Đ) 12 (Mười hai) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án; được trừ vào thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2021 đến ngày 23/9/2021;

2. *Xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước số tiền: 1.100.000đ (Một triệu một trăm ngàn đồng) và một cân đồng hồ loại 05kg.

2.2. Tịch thu và tiêu hủy gồm: Hai cặp cửa sắt, năm cuộn băng keo đen đã qua sử dụng và sáu cuộn băng keo đen chưa qua sử dụng.

(Hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/10/2021 và Lệnh nhập kho vật chứng số 14 ngày 05/7/2021 của Cơ quan Điều tra huyện Vị Thủy).

2.3. Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng), để nộp vào Ngân sách nhà nước.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án

theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. *Án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Võ Quốc K phải nộp án phí số tiền là: 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, N vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang.
- VKSND tỉnh Hậu Giang.
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang.
- VKSND huyện Vị Thủy.
- Công an huyện Vị Thủy.
- Bị cáo; người liên quan;
- Chi cục THADS h.Vị Thủy.
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.
- Công TTĐT (để công bố).

**TM-HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Hùng